

Số: 241/2025/QĐST-HNGĐ

CL, ngày 27 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thanh N, sinh năm 1984; ĐKTT: 25/12 ấp TP, xã SD, huyện CL, tỉnh BT; Địa chỉ liên hệ: 175/8 ấp SL, xã SD, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông Thái Bình Đ, sinh năm 1987; Địa chỉ: 25/12 ấp TP, xã SD, huyện CL, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **19 tháng 6 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **19 tháng 6 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Thanh N với ông Thái Bình Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: bà Phan Thị Thanh N với ông Thái Bình Đ không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Phan Thị Thanh N tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền bà N đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0009558 ngày 15/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả lại cho bà N số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã kí tên và đóng dấu)

